TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 130/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023.

Nguyên đơn: Anh Trần Văn L – sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện D, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C – sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện D, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị C có 02 con chung: Trần Thị A - sinh năm 2004 đã trưởng thành và Trần Tiến G – sinh ngày 17/12/2007. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn chị C trực tiếp nuôi con Trần Tiến

G, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Trần Tiến G mỗi tháng 2.000.000đ *(Hai triệu đồng chẵn)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 19/4/2024 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Trần Văn L và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Văn L tự nguyện chịu án phí HNGĐ cho chị Nguyễn Thị C nên anh L phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)*, anh L còn phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)*, tiền án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng anh L phải chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng chẵn)*, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng chẵn)* anh L đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0000943 ngày 25/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. D;
- UBND xã X;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Trung